TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 30-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và ông Nguyễn Chí Dựng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1995 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Khu dân cư P, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là Nguyễn Thu K và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 25/12/2022 đến ngày 27/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2022, Trần Văn T thuê xe taxi của 01 người không quen biết đi từ thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đến xã An Sơn, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng để mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. T đã gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) hỏi và mua được 09 gói ma tuý "ke" và 10 viên ma tuý "kẹo" với tổng số tiền là 8.000.000 đồng. Sau đó, T đi về phòng trọ số 7 thuộc dãy nhà trọ của ông Nguyễn Văn C (phòng của T thuê) tại khu dân cư Phụ Sơn, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. T lấy ma tuý "ke" và ma tuý "kẹo" ra sử dụng một mình, số ma tuý còn lại T cất giấu tại túi xách màu đen treo trên bờ tường ngoài nhà vệ sinh trong phòng trọ này.

Khoảng 18 giờ ngày 24/12/2022, tại khu đô thị Thành Công, Lưu Thượng 1, phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, T đã bán cho 02 thanh niên không quen biết 02 gói ma tuý loại "ke" với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, tại phòng trọ, T lấy ma tuý "kẹo" ra sử dụng, còn 01 phần viên ma tuý "kẹo" T cất dưới đệm đang ngồi; sau đó T tiếp tục lấy ma tuý "ke" đổ ra đĩa sứ màu trắng, dùng thẻ nhựa cứng (loại thẻ sim điện thoại) và tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng quấn thành ống hút và sử dụng một mình. Đến khoảng 02 giờ ngày 25/12/2022, khi T đang sử dụng ma tuý thì bị Công an phường An Lưu phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi xách màu đen của T treo trên bờ tường ngoài nhà vệ sinh của phòng trọ: 05 túi nilon màu trắng kích thước 2x2 (cm), miệng dán kín bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); số tiền 2.000.000 đồng (được niêm phong ký hiệu M4); thu tại vị trí dưới tấm thảm T đang ngồi 01 túi nilon màu trắng viền mép đỏ kích thước 12x8 (cm) bên trong chứa một mảnh vỡ viên nén màu hồng (được niêm phong ký hiệu M2); thu giữ 01 ống hút quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng Mobifone (được niêm phong ký hiệu M3) và tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 44/KL-KTHS ngày 27/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 05 (năm) túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 3,815 g (ba phẩy tám trăm mười lăm gam) là ma tuý, loại Ketamine. 01 mảnh vỡ màu hồng và chất bột màu hồng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,302 g (không phẩy ba trăm linh hai gam) là ma tuý, loại MDMA. Chất bột màu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ, trong lòng ống hút, trên mép thẻ, được niêm phong trong hộp bìa catton, gửi đến giám định, là ma tuý loại Ketamine; lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 06/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/12/2022. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 3,664 gam Ketamine, 0,254 gam MDMA hoàn lại sau giám định, 05 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì

niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2, 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng Mobifone không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn Việt Nam đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và số tiền 2.000.000 đồng do phạm tội mà có. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 25/12/2022 tại phòng trọ số 07 của ông Nguyễn Văn C ở khu dân cư Phụ Sơn, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Trần Văn T có hành vi cất giấu 3,815 g (ba phẩy tám trăm mười lăm gam) Ketamine và 0,302 g (không phẩy ba trăm linh hai gam) MDMA để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Công an phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã bán cho người khác để thu lợi bất chính 2.000.000 đồng và cất giấu là 3,815 gam Ketamine và 0,302 gam MDMA mục đích để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của BLHS. Như vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 3,664 gam Ketamine và 0,254 gam MDMA là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 05 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2, 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng Mobifone đều không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với số tiền 2.000.000 đồng là khoản thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có, 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn Việt Nam đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành bị cáo dùng làm công cụ sử dụng chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Về nguồn gốc số ma tuý: Bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi ở xã An Sơn, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

[9] Đối với hai người nam thanh niên mua ma tuý của bị cáo vào ngày 24/12/2022 tại khu đô thị Thành Công thuộc phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được hai người này là ai nên không có căn cứ xử lý. Đối với chủ nhà trọ là ông Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định ông C không biết bị cáo cất giấu và sử dụng ma tuý tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông C là phù hợp. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo, Chủ tịch UBND thị xã Kinh Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48 ngày 09/3/2023 là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. T bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/12/2022.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 3,664 gam Ketamine, 0,254 gam MDMA, 05 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2, 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng Mobifone.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn Việt Nam đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

(Các vật chứng trên được niêm phong trong các phong bì và hộp bìa catton theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 27 tháng 4 năm 2023).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an thị xã Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương
- Nhà tạm giữ, Công an thị xã Kinh Môn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vương Đình Thi